



TÍNH PHỨC HỢP TRONG TRƯỜNG CA NHỮNG NGƯỜI ĐI TỚI BIỂN CỦA THANH THẢO

Phạm Khánh Duy¹

Ngày nhận bài: 27/10/2023

Ngày chấp nhận đăng: 21/12/2023

Tóm tắt: Thanh Thảo là một trong những gương mặt xuất sắc của văn học hiện đại Việt Nam. Ông sáng tác bền bỉ từ thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cho đến hôm nay. Trường ca là thể loại thành công nhất trong văn nghiệp Thanh Thảo, đặc biệt là trường ca **Những người đi tới biển** - bản tổng kết xúc động cuộc kháng chiến chống Mỹ oanh liệt của dân tộc Việt Nam. Bài viết nghiên cứu tính phức hợp là đặc trưng quan trọng của trường ca **Những người đi tới biển**. Để thực hiện bài viết này, người viết đã sử dụng những phương pháp nghiên cứu như: phân tích, tổng hợp, nghiên cứu loại hình, bình luận văn học. Từ đó, chúng tôi nhận ra tính phức hợp của trường ca **Những người đi tới biển** ở những khía cạnh: cảm hứng giao hưởng, sự nhận thức lại thân phận con người, đa hình ảnh và đa giọng điệu. Thông qua đây, chúng tôi có cái nhìn khách quan và chính xác hơn về tài năng của nhà thơ Thanh Thảo.

Từ khoá: Thanh Thảo, trường ca, tính phức hợp, kháng chiến chống Mỹ, thời hậu chiến

COMPLEXITY IN THE EPIC POEM **NHUNG NGUOI DI TOI BIEN** BY THANH THAO

Abstract: Thanh Thao is one of the outstanding faces of modern Vietnamese literature. He composed persistently from the period of the resistance war against the U.S. imperialists for national salvation until today. The epic is the most successful genre in Thanh Thao's literature, especially the epic poem **Nhung nguoi di toi bien**, a moving summary of the heroic resistance war against the Americans by the Vietnamese people. This article studies complexity as an important characteristic of the epic poem **Nhung nguoi di toi bien**. To write this article, the writer used research methods such as analysis, synthesis, typological research, and literary commentary. From there, we realized the polyphony of the epic **Nhung nguoi di toi bien** in the following aspects: symphonic inspiration, rediscovery of the human condition, multiple images, and multiple voices. Through this, we have a more objective and accurate view of poet Thanh Thao's talent.

Keywords: Thanh Thao, epic poem, complexity, resistance against America, post-war period

1. GIỚI THIỆU

Văn học Việt Nam hai mươi năm kháng chiến chống Mỹ đạt được những thành tựu xuất sắc. Kế thừa tinh hoa của giai đoạn văn học trước đó, từ năm 1955 đến năm 1975, văn học Việt Nam đã có bước phát triển mới, hoàn thành sứ mệnh phản ánh trung thực cuộc sống và chiến đấu của nhân dân ta qua những trang viết hùng hực khí thế của một dân tộc anh hùng. Đọc văn học viết về cuộc kháng chiến chống Mỹ, độc giả bắt gặp hình tượng “Đất Nước đứng lên” với tư thế hiên ngang, quật khởi, cùng tập thể nhân dân quả cảm chiến đấu hết mình, không tiếc máu xương để bảo vệ Tổ

¹ Liên hiệp các hội Văn học - Nghệ thuật Thành phố Cần Thơ; Email: duygiangviennguvan@gmail.com

quốc. Bên cạnh những thể loại như truyện ngắn, tiểu thuyết, ký, thơ, thì trường ca - với ưu thế là tính hoành tráng và không khí sử thi, đã lưu giữ những dấu ấn bước ngoặt. Đặc biệt, trong và sau cuộc kháng chiến chống Mỹ, dưới ngòi bút của đội ngũ nhà thơ trường thành trong binh lửa như Thu Bồn, Nguyễn Khoa Điềm, Thanh Thảo, Hữu Thịnh, Nguyễn Đức Mậu, Trần Mạnh Hảo... trường ca đã thực sự nở rộ và tràn đầy sinh khí. Cuộc kháng chiến chống Mỹ oanh liệt đã đi vào trường ca với diện mạo tráng lệ, với âm điệu hào hùng, sôi động. Trong số những tác giả viết trường ca kể trên, chúng tôi dừng lại ở Thanh Thảo – nhà thơ được xem là có nhiều sáng tạo, góp phần đưa trường ca lên tầm cao mới.

Trường ca *Những người đi tới biển* được Thanh Thảo sáng tác vào năm 1977, sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc chưa lâu, niềm vui chiến thắng hoà lẫn niềm đau mất mát, hy sinh vẫn còn. Song, có thể xếp trường ca này vào giai đoạn văn học chống Mỹ. Trong số 12 trường ca của Thanh Thảo, *Những người đi tới biển* là trường ca được phổ biến rộng rãi và đi sâu vào tâm hồn người đọc nhất. Đây cũng là một trong số những trường ca đặc sắc, góp phần làm nên tên tuổi của Thanh Thảo. Nhận ra được giá trị của trường ca *Những người đi tới biển*, cũng như kế thừa thành tựu của những người đi trước khi nghiên cứu về trường ca Thanh Thảo, trong bài báo này, chúng tôi luận giải tính phức hợp - đặc điểm nghệ thuật quan trọng trong trường ca Thanh Thảo. Nghiên cứu một khía cạnh nghệ thuật của trường ca *Những người đi tới biển* cũng là cách để chúng tôi có cái nhìn khách quan hơn về tác phẩm đặc sắc này.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái lược thể loại trường ca

Mỗi nhà nghiên cứu, nhà thơ có những quan niệm khác nhau về trường ca. Vào những năm 80 của thế kỷ XX, Từ Sơn cho rằng trường ca tiệm cận với truyện thơ, nghĩa là ông ngầm đồng nhất hai thể loại trên. Năm 2003, Phạm Quốc Ca công bố công trình lý luận phê bình văn học *Mấy vấn đề về thơ hiện đại Việt Nam 1975 – 2000*, đã khẳng định: “rất khó phân biệt giữa trường ca, truyện thơ, và thơ dài”, “Do sự thâm nhập, hoà trộn giữa các thể loại như một đặc điểm của văn học hiện đại, người ta đã gọi các tác phẩm khá khác nhau bằng một cái tên chung là trường ca” [2; tr.179]. Với Phạm Quốc Ca, trường ca đồng nhất với những thể loại trữ tình dài hơi khác. Trong *Góp phần tìm hiểu trường ca viết về cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước*, Đào Thị Bình khẳng định: “Trường ca hiện đại là một thể loại văn học nằm trong hệ thống thơ ca hiện đại Việt Nam, ra đời và phát triển trong hoàn cảnh xã hội có những biến cố lịch sử trọng đại, lớn lao. Trường ca thường có nội dung khá đồ sộ với cảm hứng mãnh liệt, nội dung hoành tráng, âm điệu hào hùng, có khả năng tổng hợp cả về nội dung, hình thức, thể loại, vừa đậm đà tính chất trữ tình, vừa giàu chất suy nghĩ, triết lý... chất trí tuệ, chính luận” [1; tr.30-31]. Đây là quan điểm khá rõ ràng, có tính khái quát, nêu bật được những đặc trưng cơ bản của thể loại trường ca. Nguyễn Thị Liên Tâm - người nghiên cứu rất nhiều về trường ca chống Mỹ trước và sau năm 1975 hầu như kế thừa khái niệm trường ca từ những người đi trước. Song, tác giả này đưa ra những kiến giải chi tiết hơn về sự ra đời của trường ca như sau: “từ sau 1995, trong thời bình, trong hoàn cảnh không có biến cố lịch sử lớn lao nhưng vẫn có hàng loạt trường ca ra đời hưởng ứng các cuộc vận động sáng tác về đề tài chiến tranh cách mạng và lực lượng vũ trang (trên nền hiện thực của các cuộc kháng chiến đã trải qua) và đã phần được viết bằng thủ pháp ‘hồi tưởng’” [9; tr.43].

Từ việc kế thừa những công trình trước đó, cùng những am hiểu nhất định, quan điểm của chúng tôi về thể loại trường ca như sau: **Thứ nhất**, trường ca là thơ dài hơi, được chia thành nhiều chương, trường đoạn hoặc đoạn. Trong một trường ca có thể hợp nhiều thể thơ khác nhau chứ không nhất thiết một thể thơ từ đầu đến cuối. **Thứ hai**, về nội dung, trường ca thường đề cập đến những vấn đề hệ trọng, mang ý nghĩa lịch sử, thời đại, gắn liền với vận mệnh Tổ quốc hoặc thân phận con người trong những hoàn cảnh đầy thử thách. **Thứ ba**, về hình tượng, trong trường ca thường có sự xuất hiện của con người công dân, con người sử thi (người anh hùng, người lính, nhân dân...). Họ là sự kết tinh của tinh hoa, khí phách, truyền thống cộng đồng, dân tộc, biết vượt qua ranh giới cá nhân để nghĩ đến những điều lớn lao, cao cả. Nói cách khác, hình tượng con người trong trường ca được lý tưởng hoá với tâm vóc kỳ vĩ, hành động chính nghĩa, phẩm chất quý báu, tâm hồn thanh sạch. **Thứ tư**, giọng

điều trường ca khá linh hoạt nhưng chủ chốt vẫn là âm điệu hào hùng, hùng tráng, đặc biệt là những tác phẩm trường ca ra đời trong thời chiến tranh mang âm hưởng tráng ca.

2.2. Biểu hiện của tính phức hợp trong trường ca *Những người đi tới biển của Thanh Thảo*

“Phức hợp” vốn là từ Hán Việt, nghĩa là gom góp, tập hợp nhiều thứ liên quan hoặc có mối quan hệ gần gũi với chủ thể. Tính phức hợp là một đặc trưng quan trọng của thể loại trường ca. Với đặc tính này, trường ca đã thoát khỏi giới hạn của bài thơ dài hơi để trở thành một tác phẩm có tầm bao quát, rộng lớn hơn. Trường ca là sự dung hoà hợp lý, nhuần nhuyễn và tự nhiên các thể loại khác, từ văn học dân gian (sử thi, thần thoại, ca dao, cổ tích, thành ngữ, tục ngữ...) đến văn học hiện đại (thơ, tiểu thuyết, truyện ngắn, ký sự...). Thậm chí, trong trường ca, ta còn có thể bắt gặp những loại hình nghệ thuật khác như âm nhạc, hội hoạ, điện ảnh... Tất cả đã góp phần chuyển tải thông điệp của người cầm bút đến với độc giả, đồng thời tạo ra giá trị nghệ thuật đặc sắc cho trường ca. Trong bài báo này, chúng tôi nghiên cứu tính phức hợp trong trường ca *Những người đi tới biển* của Thanh Thảo ở ba phương diện quan trọng, tiêu biểu là: (1) Cảm hứng giao hưởng, (2) Ý thức nhìn nhận con người đa chiều, (3) Đa hình ảnh, đa giọng điệu. Với ba yếu tố trên, trường ca *Những người đi tới biển* của Thanh Thảo cho thấy sự giao thoa giữa các thể loại văn học và các loại hình nghệ thuật khác nhau.

2.2.1. Cảm hứng giao hưởng

Giao hưởng (*Symphony*) vốn là một thuật ngữ thuộc lĩnh vực âm nhạc, ra đời vào năm 1597, “là một thể loại tác phẩm quy mô dành cho dàn nhạc (hoặc dàn nhạc với giọng hát) và thường có nhiều hơn một chương” [4]. Nghĩa là, bản giao hưởng thường có sự chuyển giao nhịp nhàng từ đoạn khúc này đến đoạn khúc khác, mỗi đoạn khúc có một giai điệu, một cung bậc cảm xúc hoặc chuyển tải một nội dung, thông điệp riêng. Tất cả đã hoà quyện, phối hợp tạo thành một trường khúc làm lay động lòng người. Trong lịch sử âm nhạc nhân loại, rất nhiều bản giao hưởng đã vượt khỏi biên giới quê hương sinh thành, có sức lan toả rộng khắp, chẳng hạn: **Giao hưởng số 1** đề tặng cho Gottfried van Swieten của Beethoven, **Giao hưởng số 2** mang đậm tinh thần dân tộc Nga của Tchaikovsky, **Giao hưởng số 9** của Mozart... Những tên tuổi vừa kể đều là thiên tài âm nhạc của nhân loại.

Phương diện đầu tiên của phức hợp trong trường ca chính là chủ đề mang tính khái quát. Trường ca hiện đại kế thừa những đặc tính quý báu của sử thi trong văn học cổ xưa, nhiều sử thi cổ còn được các nhà nghiên cứu gọi là trường ca, chẳng hạn như *Trường ca Đăm Săn*, *Trường ca Xinh Nhã*, *Trường ca Đẻ Đất đẻ Nước*... Trong đó, chủ đề của sử thi cổ hay trường ca hiện đại đều hướng đến cộng đồng, gắn với những sự kiện trọng đại, mang tính bước ngoặt của một bộ tộc cụ thể hay rộng hơn là đất nước. Nếu trong sử thi cổ hay trường ca hiện đại có đề cập đến con người cụ thể, thì con người ấy cũng phải là sự kết tinh của tinh hoa, khí phách, truyền thống tốt đẹp của cộng đồng, dân tộc. Hình tượng người Đăm Săn hay Xinh Nhã trong sử thi của người Ê Đê đại diện cho những người anh hùng được sinh ra và trưởng thành từ nhiều thế hệ khác nhau, kết tinh lại thành hai hình tượng này, là niềm tự hào to lớn của dân tộc thiểu số Ê Đê bám trụ ở mảnh đất Tây Nguyên đại ngàn. Trong trường ca hiện đại cũng tương tự như thế, dù tạc dựng một hình tượng anh hùng cụ thể như trong trường ca *Nguyễn Văn Trỗi* của Lê Anh Xuân hay tập thể anh hùng vô danh như trường ca *Những người anh hùng Đồng Tháp* của Giang Nam, *Những nghĩa sĩ Cần Giuộc* của Thanh Thảo... thì con người đó cũng là con người công dân, con người sử thi, được lý tưởng hoá qua ngòi bút của người nghệ sĩ. Họ được đặt trong những giai đoạn khốc liệt nhưng vĩ đại của Tổ quốc, từ đó nhà thơ làm bật nổi lên những phẩm chất cao đẹp, mang tính khái quát.

Trở lại với trường ca *Những người đi tới biển*, hình tượng con người được chia làm hai nhóm, bao gồm: *nhóm thứ nhất*, chủ thể trữ tình xưng “tôi”, “chúng tôi”, và cả hai đại từ nhân xưng này đều mang ý nghĩa đại diện cho thế hệ thanh niên trong thời đại chống Mỹ; *nhóm thứ hai* là những cái tên được nhắc đến, cụ thể, rõ ràng, là những gương mặt xuất hiện trong sử sách hay những người có quan hệ sâu sắc với người cầm bút như tiểu đội trưởng Lê Văn Mười, anh Tư, chị Sáu, Tám Hùng, anh Út, thím Ba, bé Bảy, ông Chín, những Phong, Đường, Hùng... Mặc dù tên gọi khác nhau, song họ đều là những người Việt Nam yêu nước, không yên lòng khi đất

nước có chiến tranh đã đứng lên đánh Mỹ, với khát vọng và lý tưởng cao đẹp của tuổi trẻ. Đặc biệt, họ mang trong mình những phẩm chất vô cùng đẹp đẽ của con người Việt Nam, dòng máu chảy trong người họ là dòng máu của những người yêu nước, không sợ bạo tàn, không bao giờ khuất phục trước quân thù: “*chúng tôi đã đi không tiếc đời mình/ (nhưng tuổi hai mươi làm sao không tiếc)/ nhưng ai cũng tiếc tuổi hai mươi thì còn chi Tổ quốc?*” [10; tr.139].

Trường ca ***Những người đi tới biển*** là bản giao hưởng của Tổ quốc thời kỳ kháng chiến chống Mỹ. Ra đời sau khi đất nước thống nhất, đế quốc Mỹ rút khỏi nước ta hai năm (1977), song ***Những người đi tới biển*** là những nốt nhạc, giai điệu của quê hương ta những ngày “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào” (Hồ Chí Minh). Chiến tranh đi qua nhưng hào khí và niềm vui chiến thắng vẫn còn, niềm tự hào về một dân tộc kiên trung, quật cường vẫn dâng lên trong mỗi trái tim người Việt. Hồi cố về những năm tháng đã qua, những gian khổ, mất mát, hy sinh lần chiến công vang dội, Thanh Thảo tập trung bút lực thể hiện rất đạt chủ đề đất nước và con người Việt Nam trong chiến chinh lửa khói. Tương tự trường ca đồ sộ về những người anh hùng trong văn học Việt Nam thời kỳ trước, Thanh Thảo cũng đề cập đến vận mệnh của Tổ quốc. Theo Nguyễn Hữu Công: “*Thơ sau năm 1975, dư âm sử thi - cảm hứng ngợi ca, tự hào vẫn còn vang vọng trong những bài thơ về chủ đề chiến tranh, nhân dân, Tổ quốc, người lính... Âm hưởng sử thi vẫn tiếp tục là nguồn nuôi dưỡng tinh thần của thơ ca sau 1975 với những điển ngôn ngợi ca chiến thắng, dự cảm hào hùng về một kỷ nguyên mới của đất nước*” [3; tr.15]. Và tất nhiên, trường ca ***Những người đi tới biển*** của Thanh Thảo cũng không ngoại lệ. Với hình thức của thơ, đề thể hiện trọn vẹn tinh thần của cuộc kháng chiến chống Mỹ kéo dài hai mươi năm, buộc Thanh Thảo phải phân ra thành nhiều phần, chương, trường đoạn, trong khuôn khổ trường ca, với những chương, khúc, đoạn, vĩ thanh. Lê Lưu Oanh và Phùng Thanh Tâm cho rằng: “***Những người đi tới biển*** gồm bốn chương, mỗi chương có một tiêu đề riêng, mỗi chương lại có từng đoạn, từng khúc ca. Thậm chí giữa các chương còn có đoạn nối tiếp. Điều đó tương ứng với sự bề thế của hiện thực được miêu tả” [7]. Toàn bộ trường ca là hành trình (có thể xem là biểu tượng “hành trình”), từ điểm khởi đầu của người lính (Chương một: Chiếc áo ngắn, Khúc một) cho đến khi “tới biển” (Vĩ thanh). Hành trình đi tới biển thực chất là hành trình thực hiện khát vọng của tuổi trẻ, hành trình dần thân, chấp nhận hy sinh, đánh đổi cả tuổi trẻ quý báu của đời người để đem lại sự bình yên cho quê hương đất nước. Khi tới biển, người lính nhận ra vẻ đẹp của quê hương mình, ý nghĩa của sự đánh đổi và càng tự hào hơn khi đã sống trọn vẹn một cuộc đời cho nhân dân, đất nước: “*những dòng sông băng qua những vết thương/ về với biển đâu phải tìm yên nghỉ/ tới cửa sông là bắt đầu sóng gió/ những cây già xoay trần ngâm nước giữ phù sa/ nơi trồn lẫn mặt trời muối mặn đời ta/ Tổ quốc kiên trì nhào ra phía biển/ ôm những quần đảo trong vòng tay thương mến/ mắt dõi nhìn hút cánh hải âu bay*” [10; tr.227-228]. Xuyên suốt hành trình đó, bản trường ca có sóng biển đệm nhịp, trở thành giai điệu nhẹ nhàng, sâu lắng, đôi lúc còn cao, mãnh liệt, đây hấp dẫn dẫn lối nhân vật trữ tình tiến về phía trước, thực hiện lý tưởng của tuổi trẻ thời đại chống Mỹ. Tất cả đã tạo nên âm hưởng tuyệt vời cho trường ca ***Những người đi tới biển*** của Thanh Thảo.

2.2.2. Ý thức nhìn nhận con người đa chiều

Chiến tranh đi qua, dù chỉ mới hai năm nhưng thời gian cũng làm thay đổi nhiều mặt trong đời sống, xã hội, con người và quan niệm nghệ thuật của người cầm bút. Đế quốc Mỹ rút khỏi Việt Nam, đất nước thanh bình, người nghệ sĩ có dịp ngoái nhìn và tái hiện chân thật bản chất của hiện thực và con người thời chiến. Vẫn là cảm hứng sử thi chi phối, song hình tượng con người trong văn chương sau năm 1975 không còn được ngợi ca tuyệt đối, chỉ nhìn vào mặt tốt hay nâng họ lên bằng giọng điệu tuyên dương, ngưỡng phục. Song song với hiện thực đa chiều, đây trở trêu, nghịch lý, con người được người cầm bút quan sát và thể nghiệm trong từng hoàn cảnh xã hội cụ thể với muôn mặt đời thường: có tốt, có xấu, có thiện, có ác, có ngợi ca, có chỉ trích, phê phán... Đáng chú ý là sự xuất hiện của hình tượng con người cá nhân mà hơn ba mươi năm chiến tranh (1945 – 1975) họ đã bị lãng quên trong văn chương. ***Những người đi tới biển*** của Thanh Thảo là trường ca về chiến tranh nhưng ra đời sau chiến tranh. Điều này không phải là bất lợi. Viết sau chiến tranh, Thanh Thảo có độ lùi thời gian nhất định để chứng lại và chiêm

nghiệm sâu sắc về cuộc chiến và con người thời chiến, đặc biệt là nhìn nhận con người đa diện, đa chiều. Ở bài viết *Văn học Việt Nam trong những thập kỷ chuyển mình 1975 – 1985*, Trần Đình Sử cho rằng: Thanh Thảo “*có ý thức nhìn nhận con người ở nhiều hướng, nhiều chiều đang được nhiều nhà văn chia sẻ*” [8; tr.206].

Kháng chiến chống Mỹ kết thúc trong niềm hân hoan của triệu triệu người Việt Nam. Bước ra từ cuộc chiến, với những trải nghiệm nhất định về chiến tranh, mang trên mình những vết thương về thể xác lẫn tinh thần (đặc biệt là những dư chấn tâm lý, ám ảnh chiến tranh dữ dội), người lính có những suy nghĩ và cảm xúc rất khác. Thanh Thảo cũng nằm trong dòng người đã từng cầm chắc tay súng hết mình chiến đấu, ôm những nỗi đau riêng để trở về hoà nhập với cuộc sống đời thường. Thời điểm này, không chỉ Thanh Thảo mà hầu hết các nhà văn, nhà thơ viết về chiến tranh đều nhận thức lại chân dung tinh thần của thế hệ cầm súng. Nguyễn Văn Long cho rằng: “*Chân dung tinh thần của thế hệ trẻ đi qua cuộc chiến tranh được tô đậm ở sự lựa chọn dần thân tự nguyện đầy tình tảo chú không còn là niềm say mê, háo hức đầy chất lãng mạn như hồi đầu bước vào cuộc chiến tranh*” [6; tr.139]. Văn học giai đoạn “nhận đường” (chữ dùng của Nguyễn Đình Thi), người lính cụ Hồ bước vào cuộc chiến tranh với tâm thế hào hứng, phấn chấn, không nghĩ đến những điều cá nhân vụn vặt (“*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh*”, Quang Dũng). Với họ, Tổ quốc là tất cả! Sau chiến tranh, tất nhiên Tổ quốc vẫn là thiêng liêng, cao quý và mỗi công dân nước Việt vẫn luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ đến cùng. Thế nhưng, người lính bắt đầu có những suy tư, trăn trở, day dứt về sự hy sinh. Trong trường ca *Những người đi tới biển*, chủ thể trữ tình ý thức về số phận mong manh của người lính, xót xa trước sự hy sinh của người lính: “*nếu một ngày ta dựng những hàng bia/ xin hãy đề ‘nơi đây những cuộc đời chưa bao giờ yên nghỉ’/ và trận gió lại xoáy trên nóc rừng/ như buổi sớm mùa khô năm ấy/ trùng điệp áo màu xanh là một tiếng trả lời/ của Nhân dân, mẹ ơi!/ của Nhân dân muôn đời không yên nghỉ*” [10; tr.133]. Nêu bật lý tưởng của thời đại đánh Mỹ “không tiếc đời mình”, song chủ thể trữ tình vẫn tiếc nuối cho những người mãi mãi nằm xuống ở độ tuổi hai mươi trẻ trung, trong trẻo nhất đời: “*chúng tôi đã đi không tiếc đời mình/ (nhưng tuổi hai mươi làm sao không tiếc)*” [10; tr.139]. Không thể không tiếc khi trong mưa bom bão đạn, biết bao người đã vĩnh viễn giã từ đời. Cái chết - dấu là vì Tổ quốc cũng gợi lên cảm giác đau đớn, xót xa.

Hình ảnh con người trong trường ca *Những người đi tới biển* của Thanh Thảo được nhìn từ bao mắt mát, hy sinh. Những tưởng chiến tranh kết thúc, bụi thời gian phủ mờ tất cả và những cảm xúc về chiến tranh sẽ bị phai nhoà. Nhưng không, sau năm 1975, các tác giả đã nhìn nhận về chiến tranh một cách khái quát và sâu sắc hơn nhiều, đi vào tầng tầng lớp lớp của hiện thực và nội tâm con người để khám phá, tái hiện. Ký ức về chiến tranh trở dậy trong dòng hồi tưởng của người cầm bút, tươi nguyên và rõ ràng như cuộc chiến vừa diễn ra hôm qua, hôm kia. Trong mảng ký ức đó, đau thương mất mát chiếm ưu thế, bởi lẽ chiến tranh xảy ra thì dù cái kết có là chiến thắng vang dội, thù diệt nên những trang sử hào hùng, vẫn không tránh khỏi cảnh tang tóc phân ly. Mỗi chương, khúc của trường ca *Những người đi tới biển* là một dạng thức của nỗi đau. Đó là những nắm mồ vô danh lạnh lẽo trên đường hành quân, giữa vùng lam sơn chướng khí: “*ngày dân tộc tụ về đường số Một/ lòng không nguôi thương những cánh rừng này/ nơi hàng vạn đóa con nằm lưng đèo cuối dốc/ dọc theo lối mòn chìm khuất dưới tàng cây*” [10; tr.133]; là cảnh tượng hoang tàn thời binh lửa: “*trái mìn nổ trong đám lúa/ những lối mòn lãng quên/ những nền nhà bị quân thù cố tình vùi lấp*” [10; tr.160]; là những người con gái xuân sắc vĩnh viễn nằm lại dưới dòng sông: “*các chị giữ như giữ những thói quen/ trong đáy sông lặng lẽ đời mình/ tôi thương quá những gì đã cho tôi hình dung Tổ quốc*” [10; tr.160-161]; là những người hiến dâng bầu máu nóng cho đất nước và mãi mãi ra đi: “*nhiều đóa cùng tuổi với bài hát của anh/ lòng vô tư đã hát một lần/ và như anh ngã xuống*” [10; tr.165]... Hình ảnh người mẹ “*bốn lần sanh/ ba lần dặt gà quanh mồ con giặc giết*” [10; tr.187] hay một hoàn cảnh biệt ly cụ thể: “*bữa đó, sau một loạt pháo bầy bắn từ Bình Đức/ chú Ba ôm thẳng Út, lặng người...*”, “*những thẳng út mồ cô mẹ/ những thẳng út mắt anh/ chúng con về trong mắt cha khô cháy*” [10; tr.188] đều là sự thật khốc liệt của chiến tranh, mà khi bom còn rơi, súng còn nổ, người nghệ sĩ (trong bất kỳ loại hình nghệ thuật nào) hạn chế nhắc đến.

Tất cả là nỗi đau chung mà dân tộc phải hứng chịu, là mặt sau của sự hào hùng, lẫm liệt, niềm tự hào và niềm vui chiến thắng mà văn chương thời đại đánh Mỹ tập trung thể hiện.

Nhìn nhận con người trong cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược, Thanh Thảo không thiên về phác họa ngoại hình của người chiến sĩ yêu nước mà đi sâu vào thế giới nội tâm. Bên cạnh những giằng xé tinh thần, Thanh Thảo tái hiện thế giới tâm hồn với những cung bậc cảm xúc rất người của người lính trẻ. Dấn thân vào con đường chiến đấu, trong tư thế của một người lính với vai trò đánh đuổi giặc ngoại xâm, “gánh đất nước trên vai” (Bằng Việt), những người lính trẻ vẫn không nguôi nghĩ về gia đình, quê hương, về những người yêu thương. Điều này, thời kỳ đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, nhiều người cho là “những cái rớt”, sản phẩm của người trí thức tiểu tư sản. Sau năm 1975, Thanh Thảo mạnh dạn và tự tin khi khám phá đời sống tâm hồn của người lính. Trong đó, nhà thơ đề cập đến nỗi nhớ quê nhà thiết tha, sâu lắng: “*chúng tôi những thằng lính trẻ/ không biết giấu giếm lòng mình/ đôi lúc cứ hát tràn bài hát của anh/ mà thương cha nhớ mẹ/ ngồi kể cho nhau nhiều chuyện đầu đầu/ tự nhiên cười ồn ào tự nhiên thắm thía/ trong đời ai chẳng có một quê hương*” [10; tr.164-165]. “*Ai chẳng có một quê hương*” – đó là sự thật. “*Quê hương*” ở đây chính là những miền quê riêng, bên cạnh miền quê chung là Tổ quốc Việt Nam máu thịt, nơi gắn liền với ký ức của người lính, nơi có gia đình, bạn bè, những người thân thuộc, chiếm giữ vị trí đặc biệt trong trái tim họ. Người lính trong trường ca *Những người đi tới biển* là chàng trai trẻ với tâm hồn lãng mạn, mơ mộng, luôn nghĩ về người yêu bằng cảm xúc nhớ thương nồng nàn: “*ôi sao Hôm! Thương nhớ gửi về xa/ ngọn lửa em cháy suốt đời nguyên ven/ qua những tháng năm dài đi kháng chiến/ phút giây nào chẳng mang bóng em theo*” [10; tr.152]. Thời thế tạo điều kiện để Thanh Thảo bộc bày những cảm xúc cá nhân của người lính, song Thanh Thảo vẫn ý thức được giới hạn và đưa những cảm xúc ấy vào quỹ đạo chung của văn học chống Mỹ. Mặc dù không ngừng hướng về những điều riêng tư, đặc biệt là tình yêu, thế nhưng tình cảm cá nhân ấy có ý nghĩa nâng giắc cho khát vọng chiến đấu đem lại hoà bình cho nhân dân: “*chúng mình là của nhau ảm áp dưới mặt trời/ ta đã sống như cây xương rồng trên cát/ đã sống được nơi tương chừng cạn nước/ mà lặng lẽ nở hoa*” [10; tr.226].

Với ý thức nhìn nhận con người trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, Thanh Thảo đã đem vào trường ca *Những người đi tới biển* những giai điệu trầm bổng về người lính, về nhân dân, về đất nước. Trường ca *Những người đi tới biển* xứng đáng là bản hùng ca của thời đại đánh Mỹ, bản tình ca của người lính cách mạng trong mối quan hệ sâu sắc với gia đình, cộng đồng, xã hội.

2.2.3. Đa hình ảnh và đa giọng điệu

Làm nên tính phức hợp trong trường ca *Những người đi tới biển*, phải kể đến sự phối hợp nhịp nhàng của các kiểu hình ảnh và giọng điệu khác nhau mà kiểu loại nào cũng mang tính sáng tạo, góp phần chuyển tải chủ đề, tư tưởng của tác phẩm đến với người đọc. Một trong những điểm độc đáo trong sáng tác của Thanh Thảo, không chỉ trường ca mà còn ở mảng thơ ngắn, thơ dài, chính là sự cách tân, sáng tác. Ông là nhà thơ hiếm hoi, ngay sau năm 1975, đã ý thức về sự gò bó, khuôn mòn của thơ cũ và nỗ lực cách tân để mang đến cho thơ một diện mạo mới mẻ. Thơ Thanh Thảo tựa như một “khối vuông ru bích” (cũng là tên tập thơ nổi tiếng của Thanh Thảo), với những giao diện khác nhau, biến đổi linh hoạt và ẩn chứa bên trong lớp vỏ ngôn từ là thăm thẳm những tầng ý nghĩa. Theo Đông Hải, Thanh Thảo là nhà thơ “*xác lập những vòng tròn chuyển động bằng hình tượng tư duy muôn màu, muôn vẻ*”, “*thành công qua khả năng tạo nên những ‘vòng quay’ sáng tạo bằng một cấu trúc thơ mới mẻ, đa dạng để tự khẳng định mình, khẳng định cuộc sống*” [5; tr.102-103]. Nói riêng trường ca Thanh Thảo, yếu tố hình ảnh và giọng điệu có vai trò vô cùng quan trọng, hình thành nên tính phức hợp cho sáng tác dài hơi của nhà thơ.

Về phương diện hình ảnh, điểm khác biệt giữa trường ca Thanh Thảo với trường ca của một số nhà thơ cùng thời là hệ thống thi ảnh vô cùng phong phú, mang nhiều đối cực. Ở trường ca *Những người đi tới biển*, không khó để phát hiện ra hai nhóm hình ảnh đối lập mà Thanh Thảo xây dựng. Nhóm thứ nhất, bao gồm những hình ảnh mang sắc thái dữ dội, khắc nghiệt, tạo cảm giác ngột ngạt cho người đọc. Nhóm hình ảnh này thường gợi ra khung cảnh ngồn ngộn, hoang sơ, tàn khốc và đầy hy sinh mất mát của cuộc chiến tranh chống Mỹ xâm lược. Những hình ảnh “*B.52 rùng rùng nghiêng ngả*”, “*tàng cây rào rào như mưa xuống*” [10; tr.131], “*trên nóc*

hầm dựng một trang thờ” [10; tr.183], *“hố bom lại hố bom”* [10; tr.185], *“những căn hầm”* [10; tr.193], *“đám cháy dựng những bức tường vàng sẫm/ những cánh chim tả tơi trong vầng khói/ mặt trời như quả cam nóng rực ngang đầu”* [10; tr.211]... đều được Thanh Thảo chất lọc từ hiện thực chiến tranh chứ không phải là sản phẩm của trí tưởng tượng. Tất cả đã giúp người đọc, đặc biệt là những người trẻ thời đại hôm nay chưa từng kinh qua chiến tranh, chỉ biết được khuôn mặt của chiến tranh qua sách sử, sẽ có cái nhìn cụ thể và hiểu sâu hơn những năm tháng Tổ quốc ngùn ngụt trong khói lửa bạo tàn. Đáng nói hơn cả là những hình ảnh diễn tả giây phút người lính trẻ nằm xuống. Hình ảnh mà Thanh Thảo xây dựng không đến mức độ tang thương, đầm máu và nước mắt nhưng lại gây xúc động mạnh trong lòng người đọc. Sự chuyển hoá hình ảnh, từ xương thịt người lính sang đất trong câu thơ *“lúc nằm xuống họ hoá thành mặt đất”* [10; tr.208] gợi nghĩ đến một kết thúc cũng là một cuộc khởi đầu. Đất từ đó cũng mang đậm tính thiêng - một biểu tượng quan trọng trong trường ca *Những người đi tới biển*. Đặc biệt là ở cuối trường ca, hình tượng người lính hy sinh, vĩnh viễn nằm sâu trong lòng biển được Thanh Thảo gợi tả thật xúc động. Biên trong trường ca của Thanh Thảo không chỉ là vùng biển thiêng liêng của Tổ quốc, vùng biển miền Trung – nơi gắn với cuộc đời Thanh Thảo và mang lại cho ông nguồn cảm hứng sáng tạo, mà còn là đích đến của hành trình cuộc đời, điểm dừng chân của khát vọng ước mơ. Người lính *“về tới biển/ ngọn sóng gào từ xa bỗng phủ trắng chân mình/ anh ngấm muối toàn thân/ anh dầm trong gió dầm trong nắng”* [10; tr.221] nghĩa là thực hiện được giấc mơ của đời mình, trở về với cõi vĩnh hằng, bất diệt. Bên cạnh nhóm hình ảnh khắc nghiệt, dữ dội, trong trường ca *Những người đi tới biển* còn có sự xuất hiện của nhóm hình ảnh đẹp đẽ, kỳ vĩ, tráng lệ. Đó là khung cảnh hùng vĩ của quê hương, đất nước Việt Nam: *“Trường Sơn thác bay trong mây/ đá tai mèo xô ngang ngực”* [10; tr.121], *“những rừng già mùa xuân thay lá”* [10; tr.134], *“dòng sông lấp lánh”* [10; tr.140], *“những cây rừng mọc thẳng giữa dây leo/ nắm mối thơm lành sau cơn mưa buổi tối”* [10; tr.155]; hay hình ảnh tượng trưng cho sự trở dậy, hồi sinh: *“cây trâm bầu bị chặt đứt bật chồi lên/ những chồi non sáng quắc giữa đêm đen/ tôi đã thấy màu xanh chỉ một màu xanh ấy”* [10; tr.209]. Đặc biệt, sóng, muối mặn, cát trắng, biển cả, những hòn đảo... cứ liên tục xuất hiện như một sợi dây nối liền các chương, khúc, đoạn của trường ca, nối liền hành trình vĩ đại của người thanh niên trẻ tuổi. “Đất” hay “biển” đều là những biểu tượng đầy sáng tạo trong bản trường ca.

Ngoài hình ảnh, tính đa giọng điệu trong trường ca *Những người đi tới biển* cũng góp phần hình thành tính phức hợp cho thi phẩm. Viết về cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Thanh Thảo không lệch quá nhiều những sắc thái giọng điệu chủ chốt của thơ ca 1955 – 1975. Xuyên suốt trường ca *Những người đi tới biển* là giọng điệu hào sảng, ngợi ca, thoát thai từ chủ nghĩa anh hùng cách mạng của thời kỳ trước đó. Đó cũng là âm hưởng chung của thơ ca thời chống Mỹ, với những âm vực cao vút, trong trẻo và đầy khí khái. Thanh Thảo ngợi ca tinh thần của nhân dân Việt Nam trong chiến tranh, trong đó có những người mẹ đã “đẻ anh hùng và truyền thuyết”, hiến dâng từng lứa con cho Tổ quốc mến thương, đặc biệt là những chàng trai trẻ “không tiếc đời mình”. Giọng điệu của Thanh Thảo càng mạnh mẽ, dứt khoát và tự hào khi nêu bật lý tưởng của người trẻ một thời ý thức được sứ mệnh, bổn phận của mình đối với quê hương, đất nước. Họ không chỉ tự nguyện dâng thân vào cuộc chiến đấu sinh tử, mà còn sẵn sàng hiến dâng tuổi thanh xuân, thậm chí là đời người cho Tổ quốc: *“đất nước ơi đây hết thầy con Người/ bóng họ toả mệnh mang ngày nắng gắt/ họ đi như gió họ đứng như rừng/ lúc họ nằm xuống họ hoá thành mặt đất”* [10; tr.208]. Điệp khúc *“Nhân dân ơi, mẹ ơi”* [10; tr.133], *“dân tộc tôi khi đứng dậy làm người”* [10; tr.173-174], *“đất nước ơi”* [10; tr.208], *“biển ơi biển ơi biển ơi”* [10; tr.223]... được Thanh Thảo nâng lên thành giai điệu Tổ quốc. Mặc dù mang âm hưởng ngợi ca, song Thanh Thảo đã thoát khỏi cách thể hiện quen thuộc của thơ ca thời chống Mỹ trước đó, nghĩa là nhà thơ không còn đứng ở vị trí cao để tuyên phán, hô hào với mục đích chung là cổ vũ chiến đấu. Thanh Thảo đã hoà mình vào dòng người trở về từ cuộc chiến và nhìn lại cuộc kháng chiến trường kỳ gian khổ, nhận thức thân phận. Vì thế, giọng điệu hào sảng, mạnh mẽ đã hoà quyện cùng những nốt trầm lắng, suy tư, trầm trở, băng khuâng. Hơn nữa, bên cạnh giọng điệu chính, trường ca *Những người đi tới biển*

còn là sự giao thoa của những giọng điệu phụ như day dứt, xót xa, bi ai, ghen ngạo, đau đớn, chất vấn... Những âm sắc này hiếm khi xuất hiện trong thơ và trường ca ra đời ngay khi cuộc kháng chiến chống Mỹ đang diễn ra. Đến khi trường ca *Những người đi tới biển* ra đời, Thanh Thảo lại đan xen những chất giọng khác để tái hiện chiều sâu hiện thực cuộc chiến và thân phận con người, đồng thời hình thành nên tính phức hợp cho tác phẩm.

3. KẾT LUẬN

Trường ca *Những người đi tới biển* trở thành một dấu ấn sâu đậm, một điểm sáng trong văn nghiệp Thanh Thảo. Với không gian hoành tráng của cuộc kháng chiến chống Mỹ gian khổ nhưng tràn đầy niềm tự hào, với hình tượng những người anh hùng (hình tượng người chiến sĩ yêu nước, hình tượng nhân dân) được kết tinh từ tinh hoa, khí phách của dân tộc và giọng điệu hào hùng, sôi nổi, mang âm hưởng của khúc tráng ca, trường ca *Những người đi tới biển* đã hoá thành bản hùng ca của thời đại đánh Mỹ. Trong đó, tính phức hợp là yếu tố quan trọng, góp phần khẳng định giá trị mẫu mực của trường ca này. Với thể thơ tự do, cách ngắt nhịp linh hoạt, giọng điệu biến đổi liên tục, hình ảnh đa dạng, có chiều sâu... Những người đi tới biển trở thành trường ca có giá trị trong văn học thời kỳ chống Mỹ cứu nước, góp phần khẳng định tên tuổi, tài năng của Thanh Thảo. Sau hơn hai mươi năm cả dân tộc hứng chịu nỗi đau chia cắt và nỗi đau bom đạn quân thù xói xuống mảnh đất quê hương, trường ca *Những người đi tới biển* một lần nữa làm sống dậy không khí hào hùng, sôi động mà thời điểm đó “cả thế hệ đàn hàng gánh đất nước trên vai” (Băng Việt). Viết về kháng chiến chống Mỹ sau khi cuộc kháng chiến kết thúc không phải nhằm khơi lại những đau thương, mất mát, hy sinh của nhân dân mà để nhớ rằng đất nước mình có bề dày truyền thống yêu nước, truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất. Đồng thời, tác phẩm còn nhắc nhở thế hệ trẻ hôm nay phải sống có trách nhiệm, làm tròn bổn phận với quê hương, đất nước, để xứng đáng với công lao của tiền nhân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đào Thị Bình (2002), “Góp phần tìm hiểu trường ca viết về cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước”, *Tạp chí Văn học*, Số 05, 28-32.
- [2] Phạm Quốc Ca (2003), *Mấy vấn đề về thơ hiện đại Việt Nam 1975 - 2000*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Hữu Công (2021), “Thơ Việt Nam 1975 - 1985) viết về chiến tranh sau chiến tranh”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ*, Trường Đại học khoa học, Đại học Huế, Số 03 (Tập 18), 13-19.
- [4] Trần Trung Dũng, “Giao hưởng (Symphony)”, Nhạc cổ điển, <https://nhaccodien.vn/symphony-giao-huong/>
- [5] Đông Hải (1999), “Khối vuông ru bích và hình tượng tư duy thơ Thanh Thảo”, *Tạp chí Văn nghệ Quảng Ngãi*, Số Xuân Kỷ Mão, 100-105.
- [6] Nguyễn Văn Long (2022), *Văn học Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám 1945*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [7] Lê Lưu Oanh và Phùng Thanh Tâm (2020), “Tính phức điệu trong thể loại trường ca (Qua trường ca *Trầm tích* của Hoàng Trần Cương)”, *Khoa Ngữ văn*, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội <http://nguvan.hnue.edu.vn/Nghi%C3%AAn-c%E1%BB%A9u/L%C3%BD-lu%E1%BA%ADn-v%C4%83n-h%E1%BB%8Dc/p/tinh-phuc-dieu-trong-the-loai-truong-ca-qua-truong-ca-tram-tich-cua-hoang-tran-cuong-1107>
- [8] Trần Đình Sử (1996), *Lý luận phê bình văn học*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
- [9] Nguyễn Thị Liên Tâm (2007), “Trường ca hiện đại - Những chặng đường phát triển”, *Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*, Số 11, 40-49.
- [10] Thanh Thảo (2015), *Dấu chân qua trảng cỏ - Những người đi tới biển - Những ngọn sóng mặt trời*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.